

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2017/HS-ST

Ngày 21 tháng 11 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VINH PHÚC
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Khương Trung Thành và bà Trần Thị Kim Khuyên

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Trang - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Phương Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 75/2017/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1970; trú tại: Thôn C, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 07/12; con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Bùi Thị V; có vợ là Nguyễn Thị Q và 02 con (con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1992); tiền sự: Không;

Tiền án có 02 tiền án:

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2012/HSST ngày 27/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo, thử thách 01 năm 11 tháng, phạt tiền 4.000.000đ sung quỹ Nhà nước về tội Đánh bạc (số tiền đánh bạc trong vụ án là 9.730.000đ).

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2015/HSST ngày 13/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 09 tháng tù về tội đánh bạc (số tiền đánh bạc trong vụ án là 410.000đ), chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/7/2016.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2017 đến nay (có mặt);

2. Đỗ Văn K, sinh năm 1962; trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 05/10; con Đỗ Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị O (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị V và 04 con (con lớn nhất sinh năm 1984, con nhỏ nhất sinh năm 1994); tiền sự: Không;

Tiền án: Có 01 tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2012/HSST ngày 27/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 02 năm 02 tháng và phạt bổ sung 6.000.000đ sung quỹ nhà nước về

tội Đánh bạc (số tiền đánh bạc trong vụ án là 9.730.000đ), đến ngày phạm tội 13/9/2017 chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2017 đến nay (có mặt);

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Khắc Q, sinh năm 1986; trú tại: Thôn H, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

+ Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1972; trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

NHẬN THẤY

Các bị cáo Nguyễn Văn T và Đỗ Văn K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 13/9/2017, Nguyễn Văn T, sinh năm 1970 ở thôn C, xã T, huyện L đang ngồi uống nước tại quán của anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1972 ở thôn Đ xã T thì gặp Nguyễn Khắc Q, sinh năm 1986 ở thôn H, xã B, huyện L. Tại đây, T trả nợ cho Q 300.000đ, sau đó Q rủ và được T đồng ý đánh bạc bằng hình thức so sánh số sê ri trên tờ tiền và tính điểm, thỏa thuận mỗi ván 20.000đ. Q và T chơi được khoảng 5-6 ván thì có Đỗ Văn K, sinh năm 1962 ở thôn Đ, xã T đến. Q rủ T chơi tăng lên 50.000đ/1 ván. T đồng ý và rủ K chung tiền với T để đánh bạc với Q (mỗi người 25.000đ/1 ván) thì được K đồng ý. Q, T và K đánh bạc được hai ván, trong đó ván đầu K và T thua nên K đưa 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ ra để trả, ván thứ hai K và T thắng nên K cầm lại tờ tiền 50.000đ rồi ra về. Lúc này, chỉ còn lại Q và T tiếp tục đánh bạc, đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện L bắt quả tang. Q bỏ chạy và để lại số tiền đánh bạc cùng chiếc điện thoại di động. Công an huyện L đã lập biên bản và thu giữ vật chứng gồm: thu tại bàn các đối tượng đánh bạc số tiền 510.000đ và 1 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, không nhãn mác; thu trên người T 1.030.000đ và 01 điện thoại di động Nokia X1 đã vỡ màn hình, vỏ ốp sau màu đen, đã cũ; tạm giữ của T 01 xe mô tô biển kiểm soát 88K1-051.92 số máy MVDABH055127, số khung 11HHBH055127.

Quá trình điều tra triệu tập Nguyễn Khắc Q, Đỗ Văn K và đã tạm giữ của K số tiền 271.000đ, trong đó có 50.000đ dùng để đánh bạc. Đối với Nguyễn Khắc Q khai nhận có 520.000đ sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang đã bỏ chạy và để lại toàn bộ số tiền trên, trong đó có 10.000đ bị rơi mất, cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Khắc Q, Nguyễn Văn T và Đỗ Văn K đã khai nhận rõ hành vi đánh bạc như đã nêu trên và xác định tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 1.600.000đ gồm: Nguyễn Khắc Q có 520.000đ; Nguyễn Văn T có 1.030.000đ và Đỗ Văn K có 50.000đ.

Đối với Nguyễn Khắc Q vi phạm lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự về tội Đánh bạc, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc chưa đủ cấu thành tội phạm, nên cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Đối với Nguyễn Văn T và Đỗ Văn K đều có tiền án về tội Đánh bạc, đến ngày phạm tội chưa được xóa án tích, do đó hành vi của Nguyễn Văn T và Đỗ Văn K đã cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Đối với anh Nguyễn Mạnh C, quá trình điều tra xác định C bán hàng nước đông khách nên không biết T, K và Q đánh bạc tại quán của C, khi cơ quan điều tra bắt quả tang C mới biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

*** Vật chứng vụ án đã thu giữ:**

- Số tiền 1.811.000đ, trong đó: 1.590.000đ là tiền sử dụng để đánh bạc, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước và 221.000đ của Đỗ Văn K không sử dụng để đánh bạc.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 88K1-051.92, 01 ví giả da màu nâu, nhãn hiệu Levis đã cũ và 01 điện thoại di động Nokia X1 đã vỡ màn hình, vỏ ốp sau màu đen, đã cũ của T; 01 ví giả da màu nâu và 01 chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Văn K là tài sản của K không liên quan đến việc đánh bạc.

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, không nhãn mác của Nguyễn Khắc Q và 01 chiếc bàn bọc kim loại, 03 chiếc ghế nhựa của anh Nguyễn Mạnh C, quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc phạm tội, ngày 13/10/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Q, anh C. Anh Q, anh C đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì.

Đối với số tiền 10.000đ Nguyễn Khắc Q dùng để đánh bạc nhưng làm rơi khi bỏ chạy, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T và Đỗ Văn K đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi đánh bạc ăn tiền như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 77/KSĐT-TA ngày 10 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Nguyễn Văn T và Đỗ Văn K về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, vị trí, vai trò của các bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T và Đỗ Văn K phạm tội “Đánh bạc”;

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 248, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù, phạt bổ sung từ 3.000.000đ đến 4.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 248, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt Đỗ Văn K từ 06 tháng đến 09 tháng tù, phạt bổ sung từ 3.000.000đ đến 4.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

Và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn T và Đỗ Văn K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người liên quan, biên bản thu giữ vật chứng, ... và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định:

Trong khoảng thời gian từ 09 giờ đến 09 giờ 30 phút ngày 13/9/2017 tại quán bán hàng nước của anh Nguyễn Mạnh C ở thôn Đ xã T, huyện L, Nguyễn Khắc Q rủ Nguyễn Văn T đánh bạc ăn tiền bằng hình thức so sánh số sê ri trên tờ tiền để tính điểm và được T đồng ý. Q và T chơi được 5 đến 6 ván thì T rủ Đỗ Văn K chơi cùng và được K đồng ý. Cả ba đánh bạc được 2 ván thì K ra về, còn T và Q tiếp tục đánh, cả hai đánh được một lúc thì bị Công an huyện L bắt quả tang và thu giữ 1.810.000đ, trong đó có 1.600.000đ là tiền sử dụng vào việc đánh bạc, 01 điện thoại di động cảm ứng màu đen không nhãn mác, 01 điện thoại Nokia X1, 01 xe mô tô biển kiểm soát 88K1-051.92, 01 chiếc bàn, 03 chiếc ghế nhựa.

Hành vi nêu trên do các bị cáo Nguyễn Văn T và Đỗ Văn K thực hiện và trước đó vào ngày 27/8/2012 Tòa án nhân dân huyện L xử phạt Nguyễn Văn T 01 năm tù cho hưởng án treo, thử thách 01 năm 11 tháng (số tiền đánh bạc trong vụ án là 9.730.000đ, đến ngày 22/10/2015 chấp hành xong hình phạt bổ sung); ngày 13/11/2015 Tòa án nhân dân huyện L xử phạt Nguyễn Văn T 09 tháng tù về tội đánh bạc; ngày 28/7/2012 Tòa án nhân dân huyện L xử phạt Đỗ Văn K 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 02 năm 02 tháng (số tiền đánh bạc trong vụ án là 9.730.000đ), đến ngày 13/9/2017 chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung. Đến lần phạm tội này các bị cáo đều chưa được xóa án tích về các lần phạm tội trước đó nên bị cáo Nguyễn Văn T và Đỗ Văn K đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị ...dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này...chưa xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ ba tháng đến ba năm”.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, song hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Vì mục đích tư lợi các bị cáo đã tụ tập nhau đánh bạc sát phạt nhau được thua bằng tiền. Đánh bạc trái phép là tệ nạn xã hội cần phải được bài trừ. Đánh bạc còn là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, vì vậy cần xử phạt nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc, xem xét vai trò, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Đối với Nguyễn Văn T là người trực tiếp tham gia đánh bạc, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc nhiều nhất; bản thân bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 02 lần về hành vi đánh bạc chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Đối với Đỗ Văn K là người trực tiếp tham gia đánh bạc; ngày 27/8/2012 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo về hành vi đánh bạc chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bố bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba và chị gái bị cáo là liệt sỹ nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, vai trò của các bị cáo cũng như tính chất mức độ thực hiện tội phạm thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo Nguyễn Văn T và Đỗ Văn K mới đủ tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự để phạt các bị cáo Nguyễn Văn T và Đỗ Văn K mỗi bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước.

Đối với Nguyễn Khắc Q chưa có tiền án, tiền sự về tội Đánh bạc, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc chưa đủ cấu thành tội phạm nên Công an huyện L ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với anh Nguyễn Mạnh C, quá trình điều tra xác định C bán hàng nước đông khách nên không biết Thức, K và Q đánh bạc tại quán của C, khi cơ quan điều tra bắt quả tang C mới biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động không nhãn mác của Nguyễn Khắc Q và 01 chiếc bàn bọc kim loại, 03 chiếc ghế nhựa của anh Nguyễn Mạnh C, quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc phạm tội, ngày 13/10/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Q, anh C là có căn cứ.

Đối với số tiền 1.590.000đ là số tiền sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 221.000đ của Đỗ Văn K không sử dụng vào việc đánh bạc cần trả lại cho bị cáo K nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 10.000đ Nguyễn Khắc Q dùng để đánh bạc nhưng làm rơi khi bỏ chạy, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được, do số tiền có giá trị nhỏ nên không cần thiết truy thu đối với Q để sung quỹ Nhà nước.

- Đối 01 xe mô tô biển kiểm soát 88K1-051.92, 01 ví giả da màu nâu, nhãn hiệu Levis đã cũ và 01 điện thoại di động Nokia X1 đã vỡ màn hình, vỏ ốp sau màu đen, đã cũ của T không liên quan đến việc đánh bạc cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 ví giả da màu nâu và 01 chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Văn K là tài sản của K không liên quan đến việc đánh bạc, cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn T và Đỗ Văn K phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248, Điều 53, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T 11 (Mười một) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/9/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 248, Điều 53, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt Đỗ Văn K 08 (Tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/9/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự, phạt Nguyễn Văn T và Đỗ Văn K mỗi bị cáo 4.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày cơ quan thi hành án có quyết định thi hành án đối với khoản tiền phạt, bên có nghĩa vụ chậm nộp tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm nộp theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm nộp tiền tại thời điểm nộp tiền.

Áp dụng khoản 1, 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76, Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.590.000 đồng.

Trả lại Nguyễn Văn T 01 xe mô tô biển kiểm soát 88K1-051.92, 01 ví giả da màu nâu, nhãn hiệu Levis đã cũ và 01 điện thoại di động Nokia X1 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại Đỗ Văn K 221.000 đồng, 01 ví giả da màu nâu và 01 chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Văn K nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2017 và biên lai thu tiền số AA/2014/0001496 ngày 15/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lập Thạch).

Các bị cáo Nguyễn Văn T và Đỗ Văn K, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập thạch;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện L;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Lập thạch;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Văn Nghĩa